

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2024/DS-PT
Ngày 04-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bằng

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông

Bà Đào Thị Thuỷ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Minh Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2024/TLPT-DS ngày 27 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2024/DS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 165/2024/QĐ-PT ngày 25 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (nay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam).

Địa chỉ: Toà nhà Thaiholdings, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Dương Chí Khanh, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: số 32, đường Nguyễn Công Trứ, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Văn bản Ủy quyền số: 171/2024/UQ-HGI ngày 30/7/2024).

- **Bị đơn:** Bà Lê Thị Ánh, sinh năm 1950.

Địa chỉ: ấp 08, xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lê Thị Ánh: Bà Trần Thị Lệ Bích, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: số 14, khu vực Phụng Thanh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (Văn bản uỷ quyền ngày 18/3/2023).

- *Người kháng cáo:* Bà Lê Thị Ánh là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt nay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam (sau đây viết tắt là Ngân hàng) trình bày:

Vào ngày 19/07/2019, bà Lê Thị Ánh có vay của Ngân hàng số tiền vốn là 50.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTĐ803201910600, mục đích vay để tiêu dùng, ngày đến hạn trả nợ là ngày 15/07/2020, lãi suất trong hạn 15,5%/năm được điều chỉnh 03 tháng/lần theo thông báo lãi suất của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, khoản vay trả nợ gốc vào cuối kỳ.

Trong quá trình vay bà Ánh không trả nợ đúng hạn như thỏa thuận. Tính đến ngày 29/03/2024, thì bà Ánh còn nợ Ngân hàng tổng số tiền nợ là 95.541.281 đồng. Trong đó: nợ gốc là 49.999.997 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.786.815 đồng, nợ lãi phạt gốc và phạt lãi quá hạn là 43.754.469 đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc bà Lê Thị Ánh có trách nhiệm trả toàn bộ các khoản nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn bà Trần Thị Lệ Bích trình bày:

Trước đây vào ngày 18/04/2012 bà Lê Thị Ánh có ký Hợp đồng tín dụng số 0304151T0812TD1 với Ngân hàng Liên Việt – Phòng Giao dịch Long Mỹ để vay số tiền vốn là 35.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất vay ban đầu là 20%/năm, mục đích vay là trồng lúa và nuôi heo. Sau đó, bà Ánh đã hoàn tất xong thủ tục trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng vào khoảng tháng 4/2013.

Nay phía Ngân hàng tiếp tục khởi kiện yêu cầu bà Ánh thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTĐ803201910600 ký ngày 19/07/2019 với số tiền tính đến ngày 29/03/2024 là 95.541.281 đồng. Trong đó: nợ gốc là 49.999.997 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.786.815 đồng, nợ lãi phạt gốc, phạt lãi quá hạn là 43.754.469 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 30/03/2024 đến khi tất nợ thì phía bà Ánh không đồng ý. Với lý do: bà Ánh không có vay tiền và không ký vào Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTĐ803201910600 ngày 19/07/2019.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2024/DS-ST ngày 29/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt đối với bị đơn bà Lê Thị Ánh về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bà Lê Thị Ánh có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tính đến ngày 29/03/2024 số tiền tổng cộng là 95.541.281đ (Chín mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi một nghìn hai trăm tám mươi một nghìn đồng). Trong đó nợ gốc 49.999.997đ (Bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi bảy đồng) và nợ lãi trong hạn 1.786.815đ (Một triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm mười lăm đồng), nợ lãi phạt gốc và phạt lãi quá hạn 43.754.469đ (Bốn mươi ba triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm sáu mươi chín đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của đương sự.

Trong hạn luật định, bị đơn bà Lê Thị Ánh có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2024/DS-ST ngày 29/3/2024 của Toà án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm giải quyết: Sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, người kháng cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Trong phần phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang cho rằng:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của người kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bà Lê Thị Ánh nộp trong thời hạn quy định tại Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên hợp lệ.

[1.2] Về quan hệ tranh chấp: căn cứ vào nội dung yêu cầu của nguyên đơn nêu trong đơn khởi kiện, Toà án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn bà Lê Thị Ánh có địa chỉ cư trú tại ấp 8, xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, nên việc Toà án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thụ lý, giải quyết vụ án nêu trên theo

thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.4] Về việc thay đổi tên pháp nhân: sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/7/2024 Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt đã được thay đổi tên pháp nhân thành Ngân hàng Thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam theo Quyết định số: 423/QĐ-TTGSNH2 của Chánh Thanh tra, giám sát Ngân hàng thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Do đó, Hội đồng xét xử xác định lại tên nguyên đơn trong vụ án hiện tại là Ngân hàng Thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam.

[2] Xét kháng cáo của bà Lê Thị Ánh, Toà án xét thấy:

[2.1] Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Ánh có trách nhiệm trả số tiền nợ vay vốn, lãi theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD803201910600 ngày 19/07/2019 (Sau đây viết tắt là Hợp đồng tín dụng) tính đến ngày 29/3/2024 là 95.541.281 đồng. Trong đó có: 49.999.997 đồng tiền nợ vốn và 45.541.284 đồng tiền nợ lãi. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình Ngân hàng đã cung cấp cho Toà án các chứng cứ gồm: Hợp đồng tín dụng, Giấy rút tiền mặt ngày 19/7/2019. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm bà Lê Thị Ánh không thừa nhận có vay tiền của Ngân hàng, đồng thời xác định bản thân bà Ánh không có ký tên vào Hợp đồng tín dụng và Giấy rút tiền mặt do phía Ngân hàng cung cấp.

[2.2] Toà án cấp sơ thẩm đã tiến hành trưng cầu giám định Cơ quan chuyên môn, giám định chữ ký và chữ viết của bà Lê Thị Ánh trong các chứng cứ nêu trên. Tại Kết luận giám định số: 7451/KL-KTHS ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận: “Chữ ký ánh, chữ viết lê thị ánh trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký, chữ viết đứng tên Lê Thị Ánh trên các tài liệu lấy mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3; chữ ký ánh dưới mục: Người mua, Người nhận, Người nhận hàng trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M4 đến M9 do cùng một người ký, viết ra”. Căn cứ vào các chứng cứ này, Toà án cấp sơ thẩm kết luận: việc bà Lê Thị Ánh có ký vào hợp đồng tín dụng và có vay tiền và còn nợ Ngân hàng chưa trả khi đã quá hạn như phía nguyên đơn trình bày là có căn cứ.

[2.3] Về nghĩa vụ trả số tiền nợ vốn của bị đơn: Ngân hàng cho rằng từ lúc vay đến nay bà Lê Thị Ánh chưa trả cho Ngân hàng được khoản tiền nợ vốn nào, trong khi bà Ánh không thừa nhận có vay và chưa thực hiện bất kỳ nghĩa vụ trả số tiền nợ vốn nào. Việc Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào các chứng cứ là hợp đồng tín dụng, giấy rút tiền mặt ngày 19/7/2019 và kết luận giám định xác định bà Ánh có nợ Ngân hàng số tiền vốn 49.999.997 đồng và buộc bà Ánh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ vốn là có căn cứ và đúng theo quy định tại Điều 90 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

[2.4] Về nghĩa vụ trả số tiền nợ lãi của bị đơn: Ngân hàng xác định sau khi vay tiền thì bà Ánh bắt đầu vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng từ kỳ hạn trả nợ ngày 15/7/2020 cho đến nay. Căn cứ vào thoả thuận trả lãi của các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng, thì việc Ngân hàng xác định tính đến thời điểm ngày 29/3/2024 bà Ánh còn nợ Ngân hàng số tiền nợ lãi là

45.541.284 đồng (trong đó: nợ lãi trong hạn là 1.786.815 đồng, nợ lãi phạt gốc và lãi phạt lãi quá hạn là 43.754.469 đồng) là có căn cứ. Toà án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 buộc bà Ánh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ lãi nêu trên là đúng theo quy định của pháp luật.

[2.5] Bị đơn bà Lê Thị Ánh kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ theo quy định pháp luật, nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Từ những nhận định như nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bà Lê Thị Ánh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2.6] Về án phí phúc thẩm: do người kháng cáo là bà Lê Thị Ánh là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

[2.7] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 90, Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Căn cứ Điều 12, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị Ánh.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam đối với bị đơn bà Lê Thị Ánh về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bà Lê Thị Ánh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam số tiền nợ vốn, lãi theo Hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số HDTD803201910600 ngày 19/07/2019 tính đến ngày 29/03/2024 với số tiền tổng cộng là 95.541.281đ (Chín mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi một nghìn hai trăm tám mươi một đồng). Trong đó nợ gốc là 49.999.997đ (Bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi bảy đồng), nợ lãi trong hạn là 1.786.815đ (Một triệu bảy trăm tám

mười sáu nghìn tám trăm mười lăm đồng), nợ lãi phạt gốc và phạt lãi quá hạn 43.754.469đ (Bốn mươi ba triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm sáu mươi chín đồng).

3. Kể từ ngày 30/3/2024, khách hàng vay phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Về án phí:

4.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lê Thị Ánh.
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.962.000đ (Một triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006753 ngày 17/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

4.2. Về án phí dân sự phúc thẩm: miễn toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm cho bà Lê Thị Ánh.

5. Về chi phí tố tụng: bà Lê Thị Ánh phải chịu 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng), bà Lê Thị Ánh đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 04/9/2024).

Nơi nhận:

- TAND huyện Long Mỹ;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Bằng